

Số: 84 / QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ, về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1640/TTr-STP ngày 19 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp; Cục Công tác phía Nam;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh
- Đăng Trang TTĐT PBGDPL tỉnh;
- Công thông tin Sở Tư pháp;
- Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, 2.13.05.



CHỦ TỊCH

Lữ Quang Ngời

KẾ HOẠCH**Thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” (sau đây gọi là Đề án), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả, toàn diện, đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ. Qua đó, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân. Từ đó, từng bước đưa việc thực hiện các quyền và bảo vệ lợi ích hợp pháp trở thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của các tầng lớp Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành việc rà soát, đề xuất chính sách, thể chế liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân; bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn;

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu và tuân theo pháp luật của người dân, nhất là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh được bảo đảm các điều kiện để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật;

- Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong hỗ trợ người dân tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật;

- Các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp được nâng cao năng lực, phát huy trách nhiệm xã hội trong hoạt động Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và việc hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật cho người dân.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh, để từng tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận thức đầy đủ: Việc tiếp cận pháp luật không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm chủ động của mỗi người dân để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

2. Thời gian thực hiện Đề án

Đề án được tổ chức thực hiện từ năm 2023 đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin:

Tiến hành rà soát; nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện các chính sách để đổi mới nội dung, phương thức thực hiện theo hướng: Nhà nước thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện), các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2023 - 2026.

b) Tạo cơ sở pháp lý để huy động nguồn lực xã hội vào việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật:

Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư pháp,... để tạo cơ sở huy động nguồn lực xã

hội, phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức và thành viên trong việc tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2023 - 2026.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan báo chí, truyền thông, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL; tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng:

- + Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- + Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình:

- + Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- + Cơ quan phối hợp: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh; các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng:

- + Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- + Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

e) Bình chọn, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích:

Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị trong việc thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ:

Thường xuyên tiến hành rà soát, để luôn bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Thường xuyên củng cố và có giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của từng cơ quan, đơn vị trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, nhất là trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, với trọng tâm là: Xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu; xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện chủ trì ban hành:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (*Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước*), UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân:

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó: Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân:

- Cơ quan chủ trì: đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo trong đến cấp xã trong tỉnh tổ chức thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo trong đến cấp xã trong tỉnh tổ chức thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân:

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo trong đến cấp xã trong tỉnh tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL; người được mời tham gia PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp:

- Cơ quan chủ trì: đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo trong đến cấp xã trong tỉnh tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp,

tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh Nam Định.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Huy động nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ công tác PBGDPL:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

đ) **Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi:**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án. Định kỳ hàng năm, giúp UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong năm; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả của Đề án theo quy định. Kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện Đề án;

- Chủ trì nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc ban hành Kế hoạch theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Đề án này;

- Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Đề án và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện Đề án; tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án, gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo định kỳ hàng năm.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

d) Sở Tài chính

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh cân đối ngân sách, bố trí kinh phí hàng năm cho các Sở, ban, ngành và địa phương theo quy định hiện hành, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long; Báo Vĩnh Long, các cơ quan báo trí của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*”.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án.

g) UBND cấp huyện

- Chỉ đạo, hướng dẫn, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương;

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo định kỳ hàng năm.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

3. Về chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ hằng năm, các sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện trong tỉnh đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 10 tháng 11 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu để, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo cho phù hợp./.